

Số: 75/2026/QĐST-HNGĐ

Vĩnh Long, ngày 10 tháng 02 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 20/2026/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 01 năm 2026, giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà **Đặng Tuyết M**, sinh ngày 25/10/1978.

Căn cước công dân số: 083178...., Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 10/5/2021.

Địa chỉ: Ấp C, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn:* Ông **Uông Quang M**, sinh ngày 21/10/1978.

Căn cước công dân số: 083078.... do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 10/5/2021.

Địa chỉ: Ấp C, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 59, 81, 82, 83, 84, 119 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 02 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 02 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Đặng Tuyết M và ông Uông Quang M.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Đặng Tuyết M và ông Uông Quang M thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung Uông Gia B, sinh ngày 31/8/2006 và Uông Vân T, sinh ngày 03/01/2013. Cháu Uông Gia B hiện đã thành niên và có

khả năng lao động nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Bà Đặng Tuyết M được nuôi dưỡng con chung tên Ông Vân T, sinh ngày 03/01/2013 (Sự thỏa thuận này phù hợp với nguyện vọng của cháu Trường).

Ghi nhận sự tự nguyện của bà Đặng Tuyết M không yêu cầu ông Ông Quang M cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông Ông Quang M không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Bà Đặng Tuyết M trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở ông Ông Quang M trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 và Điều 119 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và quyết định việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét đến.

- Về nợ chung: Hai bên khai thống nhất không có nên không xét đến.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Đặng Tuyết M tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà Đặng Tuyết M đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0012807 ngày 23 tháng 12 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long. Vậy, bà Đặng Tuyết M được hoàn lại số tiền chênh lệch 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND tỉnh Vĩnh Long (Phòng GD, KT, TT&THA);
- VKSND khu vực 8 - Vĩnh Long;
- Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long;
- UBND xã T (Số 069/2002 ngày 23/8/2002);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Bùi Thái Dương